

Bản án số: 191/2020/HS-ST

Ngày: 25 – 12 – 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thu Vân.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 205/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 229/2020/QĐXXST-HS ngày 04/12/2020 đối với bị cáo:

Trần Văn N (tên gọi khác: Sơn), sinh năm: 1995 tại Đồng Nai; nơi cư trú: (HKTT: Không có; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: Không biết chữ (nhưng biết đọc và phân biệt được các con số học); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn U (C) và bà Phạm Cúc O (C); vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2014/HSST ngày 04/9/2014, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2018/HSST ngày 23/8/2018, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2012/HSST ngày 27/7/2012, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tại Quyết định số 186/QĐ-TA ngày 29/7/2015, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện ma túy Bó Lá, thời hạn 24 tháng. Tại Quyết định số 391/2020/QĐ-TA ngày 17/7/2020, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú

Đức, thời hạn 24 tháng. Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 04/5/2020, đến ngày 05/5/2020 được trả tự do; sau đó bị bắt tạm giam từ ngày 31/7/2020 (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn R, sinh năm: 1971; nơi cư trú: (HKTT: Số 219/38/7 Đường L, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 1917/5B Đường P, Phường S, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh). (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Ông Trần Quốc D, sinh năm: 1961; nơi cư trú: Số 120/16 Đường Đ, Phường J, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1959; nơi cư trú: Ấp 3, xã LT, huyện TT, tỉnh LA. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 04/05/2020, Tấn (không rõ lai lịch) rủ Trần Văn N cùng đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì N đồng ý. Sau đó, Tấn điều khiển xe gắn máy Wave, biển số: 59K1-769.99 chở N ngồi phía sau đi lòng vòng khu vực Phường 6, Quận 8 để tìm tài sản sở hữu trộm cắp. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, khi cả hai đến trước nhà số 1917/5B Đường P, Phường S, Quận T thì phát hiện 01 chiếc xe gắn máy JAMOTO, biển số: 62G1-095.22 của ông Nguyễn Văn R đang dựng trước nhà (xe không khoá cở và không người trông coi). Tấn dừng xe và đứng gần đó cảnh giới để N đi bộ đến chỗ dựng chiếc xe gắn máy nêu trên và lấy trộm chiếc xe. Khi N dắt xe đi được khoảng 3 mét thì bị người dân xung quanh phát hiện bắt giữ N cùng vật chứng. Tấn bỏ lại xe gắn máy Wave, biển số: 59K1-769.99 và chạy bộ tẩu thoát. Vụ việc sau đó được đưa về trụ sở Công an Phường 6, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Trần Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Ngày 19/5/2020, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận trị giá của chiếc xe hiệu JAMOTO, biển số: 62G1-095.22 có giá 3.000.000 đồng.

Vật chứng liên quan vụ án:

- 01 xe hiệu JAMOTO, biển số: 62G1-095.22, qua xác minh do ông Nguyễn Văn H đứng tên chủ sở hữu. Cuối năm 2019, do không có nhu cầu sử dụng, nên ông H đã cho ông Nguyễn Văn R (là anh em họ hàng với nhau) và chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 01/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Nguyễn Văn R và ông R không yêu cầu bồi thường gì.

- 01 xe gắn máy Wave, gắn biển số 59K1-769.99 do Trần Văn N giao nộp. Qua giám định, Phòng PC09 – CATP. Hồ Chí Minh kết luận số khung bị rỉ sét mất số; số máy bị mài, đục mất số và đều không xác định được số khung, số máy nguyên thủy. Qua xác minh biển số 59K1-769.99 xác định là loại xe gắn máy hiệu Wave RSX, do ông Trần Quốc D đứng tên sở hữu. Hiện ông D đã bán nhà, đi đâu không rõ. Ngày 01/7/2020, Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 có công văn đăng báo tìm chủ sở hữu xe gắn máy nêu trên, nhưng chưa có ai đến liên hệ giải quyết.

Đối với tên Tấn do chưa rõ lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 196/CT-VKSND-Q8 ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử phạt bị cáo Trần Văn N mức án tù 03 năm tù đến 04 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đương sự không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành).

- Về xử lý vật chứng:

- + Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả chiếc xe gắn máy hiệu JAMOTO, biển số: 62G1-095.22 cho bị hại, nên không xử lý.

- + Đối với chiếc xe gắn máy Wave, gắn biển số 59K1-769.99 do Trần Văn N giao nộp: Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe và đăng báo tìm chủ sở hữu theo quy định đối với biển số 59K1-769.99, nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thi tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N đã khai nhận: Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, nên bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của bị hại là ông Nguyễn Văn R vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 04/05/2020, tại trước nhà số 1917/5B Đường P, Phường S, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 chiếc xe gắn máy hiệu JAMOTO, biển số: 62G1-095.22; qua định giá là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); nên thuộc trường hợp “chiếm đoạt tài sản trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng”.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trần Văn N đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt: Trong lần phạm tội này của bị cáo N thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” {theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)}. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên bị cáo phải bị xét xử theo tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt này.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có quá trình nhân thân xấu (bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, đã từng nhiều lần bị Tòa án xét xử, từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc để điều trị bệnh); nhưng không chịu sửa chữa, tu dưỡng và phấn đấu thành công dân sống có ích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật; nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, nên được xem là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Trần Văn N là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định để nộp ngân sách nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác; đồng thời người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Văn H cũng không có yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa ông R, ông H cùng vắng mặt; đây là quyền tự định đoạt của đương sự, nên không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại cho bị hại tài sản bị chiếm đoạt (chiếc xe gắn máy hiệu JAMOTO, biển số: 62G1-095.22) là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- 01 (một) biển số xe gắn máy 59K1-769.99: Hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên cần tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe gắn máy hiệu Wave, số khung, số máy bị rỉ sét, mài đục mất số; không xác định được số nguyên thủy: Đây là phương tiện cấm lưu hành, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với đối tượng Tán, do chưa rõ lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở xử lý.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm h, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N 03 (Ba) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 31/7/2020. (Bị cáo được khấu trừ vào thời gian bị bắt giữ từ ngày 04/5/2020, đến ngày 05/5/2020 được trả tự do theo quy định).

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Không phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn N.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 (một) biển số xe gắn máy 59K1-769.99, nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu tiêu hủy.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy Wave, số khung, số máy bị rỉ sét, mài đục mất số; không xác định được số nguyên thủy.

(Vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 29/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Văn N phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trú